UBND QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 031 QĐ-THGB	*Giang Biên, ngày 13 tháng 01 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ học kỳ II

Năm học 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Căn cứ khoản 1, điều 11, điều lệ trường tiểu học năm 2020 về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng.

Căn cứ Thông tư số: 28/2009/TT- BGD ĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo " Thông tư ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông".

Căn cứ Thông tư số: 15/2017/TT- BGD ĐT ngày 09 tháng 06 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo " Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT- BGD ĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo"

Căn cứ Thông tư số: 08/2016/TT- BGD ĐT ngày 28 tháng 03 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo " Thông tư quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân"

Căn cứ Thông tư số: 16/2017/TT- BGD ĐT ngày 12 tháng 07 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo " Thông tư hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập".

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022.

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ HKI năm học 2021-2022.

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ- giáo viên - nhân viên nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ đối với 44 cán bộ- giáo viên- nhân viên trường tiểu học Giang Biên học kỳ II năm học 2021-2022 gồm các ông (bà) có tên trong bản chi tiết kèm theo.

Điều 2. Các ông (bà) có danh sách trong điều 1 thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng các văn bản pháp luật quy định về chức năng, nhiệm vụ của cán bộ- công chức- viên chức trong ngành giáo dục.

Điều 3. Cán bộ- giáo viên- nhân viên trường tiểu học Giang Biên năm học 2021-2022 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 1 năm 2022 đến ngày kết thúc năm học 2021-2022.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - HÀ NỘI
TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Nguyễn Văn Kỳ

Nơi nhận:

- Phòng: Nội vụ, GD&ĐT quận (để báo cáo)
- Như điều 1 - để th/h
- Lưu VP

BẢNG PHÂN CÔNG CHI TIẾT

(Kèm theo quyết định số: 03/QĐ - TH GB ngày 13 tháng 01 năm 2022 của trường tiểu học Giang Biên)

	TT	Tổ	Họ và tên	Năm sinh	Hệ ĐT, CM	Năm vào ngành	Chức vụ	Công tác được phân công	Số tiết		Ghi chú
									Chính khoá	Buổi thứ 2	
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	1	Hành chính-Văn phòng	Nguyễn Văn Kỳ	10/05/1969	ĐHSP - QLGD	1992	Hiệu trưởng	Quản lý	2		
2	2		Trần Thị Thanh Hương	26/07/1980	ĐHSP - QLGD	2007	Phó HT	Quản lý	4		
3	3		Trần Thị Ngọc Duyên	20/09/1982	ĐHTM-KT	2003	Nhân viên	Kế toán – Văn thư, Tổ trưởng tổ VP			
4	4		Lý Thị Hải Ninh	03/12/1982	Trung cấp-Y sĩ	2011	Nhân viên	Y tế + Thủ quỹ + Tổ phó tổ VP			
5	5		Nguyễn Thị Bích Hạnh	03/01/1970	Sơ cấp-Thư viện	2009	Nhân viên	Nhân viên Thư viện			
6	6		Nguyễn Thị Vân Anh	04/08/1999	CĐ - VTLT	2021	Nhân viên	Nhân viên Văn phòng			Hợp đồng
7	1	Khối 1	Vũ Thị Diệu Huyền	20/10/1983	CĐ - TH	2008	Giáo viên	GVCN lớp 1A1, tổ trưởng tổ 1.	20/ Tuần	5 / Tuần	
8	2		Nguyễn Bich Huyền Trang	21/08/1992	ĐH - GDTH	2013	Giáo viên	GVCN lớp 1A2	20/ Tuần	5/ Tuần	
9	3		Đào Phương Trang	15/01/1995	CĐ - GDTH	2018	Giáo viên	GVCN lớp 1A3	20/ Tuần	6/ Tuần	
10	4		Phạm Thùy Trang	29/01/1994	CĐ - GDTH	2016	Giáo viên	GVCN lớp 1A4	20/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng
11	5		Hà Thị Hải Yến	21/05/1990	ĐH - GDTH	2011	Giáo viên	GVCN lớp 1A5	20/ Tuần	6/ Tuần	
12	1	Khối 2	Nguyễn Thị Vân Anh	05/09/1991	ĐH - GDTH	2012	Giáo viên	GVCN lớp 2A1, tổ trưởng tổ 2.	20/ Tuần	5/ Tuần	
13	2		Nguyễn Thị Hường	05/11/1971	ĐH - GDTH	1994	Giáo viên	GVCN lớp 2A2	20/ Tuần	5/ Tuần	
14	3		Nguyễn Thanh Thúy	31/01/1991	ĐH - GDTH	2018	Giáo viên	GVCN lớp 2A3	20/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng
15	4		Nguyễn Thu Hà	31/03/1994	CĐ - GDTH	2017	Giáo viên	GVCN lớp 2A4	20/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng
16	5		Nguyễn Thị Lý	26/11/1979	CĐ - TH	2008	Giáo viên	GVCN lớp 2A5	20/ Tuần	6/ Tuần	
17	1	Khối 3	Lê Thị Hậu	21/05/1985	ĐH - GDTH	2021	Giáo viên	GVCN lớp 3A1	19/ Tuần	7/ Tuần	
18	2		Nguyễn Thị Hương	03/03/1979	ĐH - GDTH	2000	Giáo viên	GVCN lớp 3A2, tổ phó tổ 2	19/ Tuần	7/ Tuần	
19	3		Nguyễn Thu Hồng	24/01/1992	CĐ - GDTH	2015	Giáo viên	GVCN lớp 3A3	19/ Tuần	7/ Tuần	
20	4		Hoàng Anh Thư	07/10/1996	CĐ - SPTH	2019	Giáo viên	GVCN lớp 3A4	19/ Tuần	7/ Tuần	Hợp đồng
21	5		Nguyễn Thị Hồng Tươi	08/09/1993	ĐH - GDTH	2019	Giáo viên	GVCN lớp 3A5	19/ Tuần	7/ Tuần	
22	1	Khối 4	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	16/07/1976	ĐH - GDTH	2008	Giáo viên	GVCN lớp 4A1, tổ trưởng tổ 3	21/ Tuần	6/ Tuần	
23	2		Trần Thị Thanh Hương	03/01/1980	CĐ - GDTH	2010	Giáo viên	GVCN lớp 4A2	21/ Tuần	6/ Tuần	
24	3		Nguyễn Thị Tuyết	27/09/1995	CĐ - GDTH	2019	Giáo viên	GVCN lớp 4A3	21/ Tuần	6/ Tuần	
25	4		Lê Thị Thu Giang	24/01/1997	ĐH- SPTH	2021	Giáo viên	GVCN lớp 4A4	21/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng
26	5		Hoàng Thị Nội	18/01/1976	ĐH - GDTH	2017	Giáo viên	GVCN lớp 4A5	21/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng

	TT	Tổ	Họ và tên	Năm sinh	Hệ ĐT, CM	Năm vào ngành	Chức vụ	Công tác được phân công	Số tiết		Ghi chú
									Chính khoá	Buổi thứ 2	
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
27	1	Khối 5	Nguyễn Thủy Tiên	28/09/1995	CĐ - SPTH	2019	Giáo viên	GVCN lớp 5A1, tổ phó tổ 3	21/ Tuần	6/ Tuần	
28	2		Nguyễn Thị Hiền	14/12/1994	CĐ - SPTH	2019	Giáo viên	GVCN lớp 5A2	21/ Tuần	6/ Tuần	
29	3		Kiều Bích Anh	08/08/1994	CĐ - GDTH	2017	Giáo viên	GVCN lớp 5A3	21/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng
30	4		Lương Thị Liên	19/09/1991	CĐ - SPTH	2015	Giáo viên	GVCN lớp 5A4	21/ Tuần	6/ Tuần	Hợp đồng
31	1	Tổ bộ môn	Nguyễn Thị Thu Hiền	04/04/1979	ĐH - TASP	2008	Giáo viên	GV Tiếng Anh – Tổ trưởng tổ BM	20/Tuần	10/Tuần	
32	2		Vũ Kim Dung	01/02/1983	CĐ - Âm nhạc	2007	Giáo viên	GV Âm nhạc – Tổ phó tổ BM	24/Tuần	7/tuần	
33	3		Nguyễn Thị Kim Nhung	17/04/1967	ĐH - GDTC	1996	Giáo viên	GV Thể chất	24/Tuần		
34	4		Dương Thị Huyền	25/04/1990	ĐH - HLTT	2018	Giáo viên	GV Thể chất	24/Tuần		
35	5		Nguyễn Thị Hương Nhung	01/11/1983	ĐH - TKTT	2016	Giáo viên	GV Mĩ thuật	24/Tuần	7/Tuần	Hợp đồng
36	6		Đỗ Huy Thái	03/08/1998	Chứng chỉ TA	2019	Giáo viên	GV Tiếng Anh	2/Tuần	16/Tuần	Hợp đồng
37	7		Đỗ Thị Thùy Linh	08/07/1995	CĐ - GDTH	2019	Giáo viên	GV Tiếng Anh	6/Tuần	24/Tuần	Hợp đồng
38	8		Nguyễn Thị Tân	16/11/1995	CĐ- GDTH	2019	Giáo viên	Giáo viên Tin học	28 tiết/ Tuần		Hợp đồng
39	9		Nguyễn Thị Liên Chi	21/02/1987	CĐ - SPTH	2015	Giáo viên	Tổng phụ trách		7/Tuần	Hợp đồng
40	1	Bộ phận Bảo vệ, phục vụ	Đào Văn Duy	31/08/1988	THPT	2008	Nhân viên	Nhóm trưởng Bảo vệ			Hợp đồng
41	2		Lê Đức Bắc	26/07/1973	THPT	2013	Nhân viên	Bảo vệ			Hợp đồng
42	3		Nguyễn Văn Bắc	01/05/1961	THPT	2019	Nhân viên	Lao công			Hợp đồng
43			Hoàng Thị Toản	12/08/1964	THPT	2019	Nhân viên	Lao công			Hợp đồng
44	4		Nguyễn Thị Tuyến	06/07/1964	THPT	2019	Nhân viên	Lao công			Hợp đồng

Ghi chú: Yêu cầu ghi rõ từng nhiệm vụ cụ thể tại cột số 8 để kiểm soát được toàn bộ công việc.